TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2018/QĐST- HNGĐ	*Huyện H, ngày 05 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 293/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2018 giữa:

* Nguyên đơn: Anh Phạm Văn Th, sinh nam 1981.

Trú quán: Thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình.

* Bị đơn: Chị Nguyễn Thị D, sing năm 1982.

ĐKHKTT: Thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Căn cứ vào Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2018.
- Căn cứ vào Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh Phạm Văn Th và chị Nguyễn Thị D.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn Th và chị Nguyễn Thị D thuận tình ly hôn.

2.2 Về quan hệ con chung: Anh Phạm Văn Th và chị Nguyễn Thị D có 01 con chung là Phạm Thị Ch, sinh ngày 02/3/2011. Anh Th và chị D thỏa thuận: Chị D trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị D không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Th có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

2.3 Về quan hệ tài sản: Anh Phạm Văn Th và chị Nguyễn Thị D không có tài sản chung, không vay nợ chung tài sản của ai. Anh Th và chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung của vợ chồng.

*** Về án phí**: Anh Phạm Văn Th tự nguyện nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000đồng anh Th đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008530 ngày 20 tháng 12 năm 2017 tại Chi cục thi hành án huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình sang thi hành án phí cho anh Th. Trả lại anh Th 150.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Tòa án ND tỉnh Thái Bình;*
- *VKSND huyện H;*
- *Chi cục THADS huyện H;*
- *UBND xã N, huyện H;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu văn phòng Tòa án.*

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Chu Thị Tuyết